

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRUNG TRỰC
ĐỀ ÔN LUYỆN TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 2 – VÒNG 18
ĐỀ 1

Bài 1. Nối 2 ô với nhau để được cặp từ đồng nghĩa.

Bộ đội	Héo	Nấn	Nghiep	Rắc rối
Bác sĩ	Quân nhân	Trôi chảy	Lẳng nhẳng	Gò
Uốn	Thầy thuốc	Úa	So sánh	Ví von
Mâu thuẫn	Lưu loát	Đóng	Nghề	Bất hòa

Bài 2. Điền từ hoặc số thích hợp vào chỗ chấm.

- Câu 1. Đói cho sạch,cho thơm.
 Câu 2. Có công mài sắt, có ngày nên
 Câu 3. Ba chìmnổi.
 Câu 4. Gan nhưtía.
 Câu 5. Nhườngôm sẻ áo.
 Câu 6. Nhà cóền thì vững.
 Câu 7. Có cứng mới đứ..... đầu gió.
 Câu 8. Có vấtả mới thanh nhàn.
 Câu 9. Chân cứngmềm.
 Câu 10. Chuột gặmân mèo.

Bài 3. Chọn đáp án đúng.

- Câu 1. Điền từ còn thiếu: Cái nét đánh chết cái.....
 a. tốt b. xấu c. đẹp d. hay
 Câu 2. Đáp án nào dưới đây không phải là tên của Bác Hồ.
 a. Nguyễn Sinh Cung b. Nguyễn Ái Quốc
 c. Nguyễn Đình Thi d. Nguyễn Tất Thành
 Câu 3. Giải câu đố
 Cây gì thân to
 Lá thưa răng lược
 Ai đem nước ngọt
 Đựng quả đầy xanh.
 a. cây cam b. cây vú sữa c. cây dừa d. cây chuối
 Câu 4. Chọn từ phù hợp:
 Giữa trăm nghề, làm nghề.....
 Ngồi xuống nhọ lưng, quét ngang nhọ mũi.
 a. thợ rèn b. thợ nề c. thợ xây d. thợ may
 Câu 5. Từ nào chứa “kết” có nghĩa là yêu mến nhau, chung sức lại để làm việc.
 a. kết bài b. bồ kết c. đoàn kết d. chung kết

Câu 6. Chọn từ phù hợp:

Những đêm đông

Khi con.....

Vừa tắt

Tôi đứng trông

Trên đường lặng ngắt

Chị lao công

Như sắt

Như đồng.

a. gió b. giông c. bão d. mưa

Câu 7. Cặp từ nào là cặp từ có nghĩa trái ngược nhau?

a. tốt – đẹp b. vui – hay c. gần – xa d. buồn – sâu

Câu 8. Từ nào viết sai chính tả?

a. lặng lẽ b. số lẽ c. vương vãi d. áo vãi

câu 9. Bộ phận nào trả lời cho câu hỏi “Để làm gì?” trong câu: “Chúng em chăm chỉ học tập để trở thành học sinh giỏi”?

a. chăm chỉ học tập b. chúng em

c. để trở thành học sinh giỏi d. chúng em chăm chỉ học tập

Câu 10. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm: Mùa xuân là.....trồng cây.

a. ngày b. Tết c. lúc d. hội

ĐỀ 2

Bài 1: Phép thuật mèo con.

Hãy ghép 2 ô trống chứa nội dung tương đồng hoặc bằng nhau thành cặp đôi.



Đáp án:

Nhấp nhô - bập bênh

Tĩnh lặng - yên tĩnh

Nhẫn nhịn - cam chịu

Lăm le - nhăm nhe

Hiểm nghèo - nguy khó

Âm ức - tức tối

Chăm sóc - săn sóc

Lam lũ - cực nhọc

Âm mưu - mưu mô

Ngang ngược - bướng bình

Bài 2: Em hãy đọc kỹ câu hỏi và ĐIỀN vào chỗ trống hoặc CHỌN 1 trong 4 đáp án cho sẵn.

Câu hỏi 1: Từ nào khác với các từ còn lại?

A. Tối mịt

B. Tối om

C. Tối đạ

D. Tối đen

Câu hỏi 2:

Bộ phận “góc trong cùng” trong câu: “Học kì 1, em được ngồi bàn đầu, góc trong cùng.” trả lời cho câu hỏi nào?

- A. ở đâu**
- B. vì sao
- C. khi nào
- D. để làm gì?

Câu hỏi 3: Bộ phận “phấp phới bay” trong câu: “Cờ đỏ sao vàng phấp phới bay.” trả lời cho câu hỏi nào?

- A. Thế nào**
- B. Khi nào
- C. Ở đâu
- D. Làm gì

Câu hỏi 4: Từ nào có nghĩa trái ngược với từ “mừng rỡ”?

- A. Phấn khởi
- B. Vui vẻ
- C. Hòa đồng
- D. Bực tức**

Câu hỏi 5: Từ nào nói lên tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ?

- A. Kính yêu**
- B. Khen ngợi
- C. Thương cảm
- D. Sẻ chia

Câu hỏi 6: Bộ phận nào trong câu “Mẹ đi chợ để nấu bữa sáng.” trả lời cho câu hỏi “Để làm gì”?

- A. Đi chợ
- B. Để nấu bữa sáng**
- C. Nấu bữa sáng
- D. Đi chợ để nấu

Câu hỏi 7: Những từ nào là từ chỉ sự vật trong câu thơ:

“Tùng đàn Sẻ rủ nhau
Cò bước từng bước một
Cu gáy thì sột ruột
Tiếng vọng gần vọng xa.”

- A. Đàn, tiếng
- B. Rủ, bước
- C. Đàn Sẻ, Cò, Cu gáy**
- D. Sột ruột

Câu hỏi 8: Từ nào khác với từ còn lại?

- A. Ôn tập

B. Ôn tồn

C. Ôn luyện

D. Ôn thi

Câu hỏi 9: Từ nào viết sai chính tả?

A. Rộn ràng

B. Dọn dẹp

C. Dì dào

D. Giục giã

Câu 10. Từ nào không cùng nghĩa với từ “săn sóc”?

A. Chăm nom

B. Chăm sóc

C. Bỏ bê

D. Chăm chút

Bài 3: Em hãy đọc kỹ câu hỏi và ĐIỀN vào chỗ trống hoặc CHỌN 1 trong 4 đáp án cho sẵn.

Câu hỏi 1: Điền từ phù hợp vào chỗ trống: “Kính trọng và biết ơn người sinh thành, dưỡng dục mình được gọi là hiếuảo.”.

Đáp án: th

Câu hỏi 2: Điền chữ phù hợp vào chỗ trống: “Ăn ngayói thẳng.” nghĩa là khen người có tính thẳng thắn, không lươn lẹo.

Đáp án: n

Câu hỏi 3: Điền chữ phù hợp vào chỗ trống: “Cha mẹ thương con bằngời bằng biển.”

Đáp án: tr

Câu hỏi 4: Điền chữ phù hợp vào chỗ trống: “Không thầy đố mày làmên.”

Đáp án: n

Câu hỏi 5: Điền chữ phù hợp vào chỗ trống:

“Đất là nơi Chim về

Nước là nơi Rồng ở

Lạc Long Quân và Âu Cơ

Sinh ra đồngào ta trong bọc trứng.”

Đáp án: b

Câu hỏi 6:

“Tôi vốn rất hiền lành,

Thường ăn lá, rau thôi

Bộ lông tôi dày, xốp

Là con gì?

Trả lời: con ...ừu

Đáp án: c

Câu hỏi 7: Điền tr hay ch vào chỗ trống: Câu tục ngữ “Uống nước nhớ nguồn” khuyên chúng ta trân trọng và biết ơn những người điước.

Đáp án: tr

Câu hỏi 8: Điền r, d hay gi vào chỗ trống:

“Điệu lục bát, khúcân ca.

Việt Nam là Bác, Bác là Việt Nam.”

Đáp án: d

Câu hỏi 9: Điền tr hay ch vào chỗ trống: “Đi đến nơi, về đếnôn.”

Đáp án: ch

Câu hỏi 10: Điền chữ phù hợp vào chỗ trống: “Những người đầu tiên sinh ra một dòng họ hay dân tộc gọi làổ tiên.”

Đáp án: t

ĐỀ 3

Bài 1: Phép thuật mèo con.

Hãy ghép 2 ô trống chứa nội dung tương đồng hoặc bằng nhau thành cặp đôi.



Đáp án:

1. Tò mò - Hiếu kì
2. Kế tiếp - Nối tiếp
3. Biểu diễn - Trình diễn
4. Tìm tòi - Tìm kiếm
5. Yên tĩnh - Êm đềm
6. Thiên địa - Trời đất
7. Dọn dẹp - Thu dọn

8. Khoái chí - Thích thú

9. Âm no - No đủ

10. Vui sướng - Sung sướng

Bài 2. Em hãy đọc kỹ câu hỏi và ĐIỀN vào chỗ trống hoặc chọn 1 trong 4 đáp án cho sẵn.

Câu hỏi 1: Từ nào khác với các từ còn lại?

Sáng dạ

Sáng suốt

Sáng ý

Sáng choang

Câu hỏi 2: Từ nào nói lên tình cảm của Bác Hồ với các cháu thiếu nhi?

Kính yêu

Kính trọng

Biết ơn

Thương yêu

Câu hỏi 3. Cậu tục ngữ: "Lá lành đùm lá rách" có ý nghĩa là gì?

Đùm bọc, giúp đỡ nhau lúc khó khăn

Tiết kiệm

Giữ gìn tài sản

Cả 3 đáp án trên

Câu hỏi 4: Từ nào không đồng nghĩa với "bát ngát" ?

Bao la

Mênh mông

Chật hẹp

Rộng lớn

Câu hỏi 5: Bộ phận nào trong câu "Học sinh chăm chỉ học tập để thi tốt" trả lời câu hỏi "Để làm gì" ?

Học sinh

chăm chỉ

học tập

để thi tốt

Câu hỏi 6: Từ nào có nghĩa trái ngược với từ "lừa dối" ?

Lừa lọc

Chán nản

Phản bội

Thành thật

Câu hỏi 7: Câu "Bác Hồ sống giản dị" là loại câu nào?

Ai làm gì?

Ai thế nào?

Ai là gì?

Vì sao?

Câu hỏi 8: Bộ phận " ở chiến khu Việt Bắc" nằm trong câu "Có một thời gian, Bác Hồ ở chiến khu Việt Bắc" trả lời câu hỏi nào?

Ở đâu?

Vì sao?

Khi nào?

Để làm gì?

Câu hỏi 9: Từ nào chỉ sự vật trong câu thơ sau:

"Gió ở rất xa, rất rất xa

Gió thích chơi thân với mọi nhà"

gió, xa

gió, thân

gió, nhà

nhà, xa

Câu hỏi 10: Từ nào viết sai chính tả?

Rộn ràng

Dọn dẹp

Dì dào

Giục giã

Bài 3. Điền chữ cái thích hợp vào chỗ trống.

Câu hỏi 1: "Năm nắng ...ười mưa dầm qu²ản công".

Đáp án: **m**

Câu hỏi 2: "Người làm các công việc vệ sinh, phục vụ được gọi là ...ao công."

Đáp án: **l**

Câu hỏi 3: "Xem để thấy rõ, biết rõ gọi là quan ...át."

Đáp án: **s**

Câu hỏi 4: "Chót ...ót nghĩa là cao h²ẫ lên so với những vật xung quanh."

Đáp án: **v**

Câu hỏi 5: "Kínhên nhường dưới."

Đáp án: **tr**

Câu hỏi 6: "Háo ...ức nghĩa là vui mừng, nóng lòng chờ đợi điều gì đó."

Đáp án: **h**

Câu hỏi 7: "Đói cho sạch, ...ách cho thơm."

Đáp án: **r**

Câu hỏi 8: "Đêm nay bên bến Ô Lâu Cháu ngồi cháu nhớ chòm ...âu Bác Hồ"

Đáp án: **r**

Câu hỏi 9: "Phát ..anh viên là người chuyên đọc tin tức trên đài phát thanh, truyền hình."

Đáp án: **th**

Câu hỏi 10: "Để nguyên tiếng chó sủa dài Thêm sắc thành loài thú dữ rừng xanh"

Từ thêm dấu sắc là từ gì?

Đó là con ...ấu

Đáp án: **g**